TỔNG HỢP KẾT QUẢ SẮP XẾP, BỐ TRÍ CBQL, KẾ TOÁN, VĂN THƯ, THỦ QUỸ VÀ NHÂN SỰ HỖ TRỢ GIÁO DỤC KHÁC

(Kèm theo Báo cáo số 598/BC-UBND ngày 27/8/2026 của UBND xã Đông Sơn)

* Lưu ý: Số liệu trong biểu tổng hợp bao gồm số liệu của những cơ sở giáo dục không sắp xếp			SẮP XẾP, BỐ TRÍ CBQL GIÁO DỤC								SẮP XẾP, BỐ TRÍ KẾ TOÁN, VĂN THƯ, THỦ QUỸ								SẮP XẾP NHÂN SỰ HỖ TRỢ GIÁO DỤC: THIẾT BỊ, THÍ NGHIỆM, GIÁO VỤ, TƯ VẤN HS, HỖ TRỢ GD NGƯỜI KHUYẾT TẬT, CNTT, Y TẾ HỌC ĐƯỜNG (Gọi chung là: Nhân sự HTGD khác)							
TT	UBND cấp xã	Đã phê duyệt Đề án (1/0)	Số HT, PHT trước sắp xếp	Số HT, PHT sau sắp xếp	Số vị trí HT, PHT giảm	Tỷ lệ giảm (%)	Chuyển làm giáo viên	Bố trí công tác khác	Nghỉ chế độ theo nguyện vọng	Ghi chú	Số kế KT, TQ, VT trước SX	Số KT, TQ, VT sau SX	Số KT, TQ, VT Giảm	Tỷ lệ giảm (%)	Số KT, TQ, VT dôi dư	Bố trí công tác khác	Điều chuyển	Ghi chú	Số nhân sự HT GD khác trước	Số nhân sự HT GD khác sau SX	Số nhân sự HT GD khác tăng/giảm	Tỷ lệ tăng/giảm (%)	Số nhân sự HT GD khác dôi dư	Bố trí công tác khác	Điều chuyển	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	**1**	31	22	9		7	0	2	0	**19**	**18**	**0**		**0**	**0**	**0**	**0**	**17**	**18**	**0**		**0**	**0**	**0**	**0**
1	Xã Đông Sơn	1	31	22	9	29,03	7	0	2		19	18	0	0	0	0	0	Bố trí 02 KT làm VT, 01 KT là TV	17	18	0	0	0	0	0	

Biểu 1. Kết quả sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2026 của UBND xã Đông Sơn)

TT	UBND xã	STT	Loại hình cơ sở giáo dục	Số trường trước sắp xếp (1/7/2025)	Giữ nguyên	Sáp nhập	Giải thể	Thành lập mới	Số trường sau sắp xếp (30/8/2026) - dự kiến	Số điểm trường giảm	Số phân hiệu được thành lập	Chênh lệch số trường (+/-)	Tỷ lệ giảm đầu mối (%)
1	Xã Đông Sơn	1	Mầm non	5		5		2	2		3	-3	60
		2	Tiểu học	5		5		2	2		4	-3	60
		3	THCS	4		4		2	2		3	-2	50
		4	THPT										
		5	Trường nhiều cấp học	1		1						-1	100
		6	GDTX										
		7	GDNN-GDTX										
			Tổng cộng	**15**	**0**	**15**	**0**	**6**	**6**	**0**	**10**	**-9**	

Biểu 2. Kết quả phát triển mô hình cơ sở giáo dục có quy mô lớn

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2026 của UBND xã Đông Sơn)

TT	UBND xã	STT	Chỉ tiêu	Kết quả đến 30/8/2026	Dự kiến giai đoạn 2027–2030	Ghi chú
1	ĐÔNG SƠN	**I**	**Quy mô tối đa của cơ sở giáo dục**			
		1	Số lớp lớn nhất của một trường mầm non	28	28	
		2	Số lớp lớn nhất của một trường tiểu học	59	59	
		3	Số lớp lớn nhất của một trường THCS	34	34	
		4	Số lớp lớn nhất của một trường THPT			
		II	**Số cơ sở giáo dục có quy mô lớn**			
		5	Trường mầm non có quy mô khoảng 30 lớp (tiệm cận, đạt hoặc vượt)	0	0	
		6	Trường tiểu học có quy mô khoảng 40 lớp	2	2	
		7	Trường THCS có quy mô khoảng 45 lớp	0	0	
		8	Trường THPT có quy mô khoảng 50 lớp			
		9	Trường phổ thông 02 cấp học có quy mô khoảng 50 lớp			
		10	Trường phổ thông 03 cấp học có quy mô khoảng 75 lớp			
		III	**Số cơ sở giáo dục có từ 02 phân hiệu trở lên**			
		11	Mầm non	1	1	
		12	Phổ thông	3	3	
		13	Giáo dục thường xuyên			
		IV	**Quy mô bình quân của cơ sở giáo dục**			
		14	Số lớp bình quân/trường mầm non	25,5	25,5	
		15	Số lớp bình quân/trường tiểu học	55,5	55,5	
		16	Số lớp bình quân/trường THCS	32	32	
		17	Số lớp bình quân/trường THPT			
		18	Số lớp bình quân/trường phổ thông 02 cấp học			
		19	Số lớp bình quân/trường phổ thông 03 cấp học			
		20	Số lớp bình quân/Trung tâm GDTX, GDNN-GDTX			
		V	**Mật độ cơ sở giáo dục theo đơn vị hành chính cấp xã**			
		21	Số trường mầm non bình quân/01 đơn vị hành chính cấp xã	2	2	
		22	Số trường tiểu học bình quân/01 đơn vị hành chính cấp xã	2	2	
		23	Số trường THCS bình quân/01 đơn vị hành chính cấp xã	2	2	

Biểu 3. Kết quả cơ cấu lại đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2026 của UBND xã Đông Sơn)

TT	UBND xã	STT	Loại hình cơ sở giáo dục	Số HT, PHT trước sắp xếp	Số HT, PHT sau sắp xếp	Số vị trí HT, PHT Giảm	Số HT, PHT dôi dư	Phương án xử lý số CBQL dôi dư			Ghi chú
								Chuyển làm giáo viên	Bố trí công tác khác	Nghỉ chế độ theo nguyện	
1	Xã Đông Sơn	1	Mầm non	11	7	4	4	4			
		2	Tiểu học	10	8	2	2	1		1	
		3	THCS	10	7	3	3	2		1	
		4	THPT								
		5	Trường nhiều cấp học								
		6	GDTX								
		7	GDNN-GDTX								
		Tổng cộng		**31**	**22**	**9**	**9**	**7**	**0**	**2**	**0**

Biểu 4. Kết quả điều tiết, cơ cấu lại đội ngũ giáo viên

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2026 của UBND xã Đông Sơn)

TT	UBND xã	STT	Loại hình cơ sở giáo dục	Tổng số giáo viên	Chuyển sang trường khác	Biệt phái	Dạy liên trường	Chuyển cấp	Ghi chú
1	Xã Đông Sơn	1	Mầm non	101	0	0	0	0	
		2	Tiểu học	149	0	0	0	0	
		3	THCS	120	0	0	0	0	
		4	THPT	0	0	0	0	0	
		Tổng cộng		**370**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu 5. Kết quả cơ cấu lại đội ngũ nhân viên trường học

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2026 của UBND xã Đông Sơn)

TT	UBND xã	STT	Loại hình cơ sở giáo dục	Số nhân viên viên trước sắp	Số nhân viên viên sau sắp xếp	Số vị trí Giảm	Số nhân viên dôi dư	Phương án xử lý số Nhân		Ghi chú
								Bố trí vị trí khác	Điều chuyển	
5	Xã Đông Sơn	1	Kế toán	15	6	9	9	9		
		2	Văn thư	4	6	0	0	0		
		3	Thủ quỹ	0	6	0	0	0		
		4	Thiết bị	0	0	0	0	0		
		5	Thư viện	10	11	0	0	0		
		6	Y tế trường học	7	7	0	0	0		
		7	Nhân viên khác	0	0	0	0	0		
		Tổng cộng		**36**	**36**	**9**	**9**	**9**	**0**	**0**